

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-PT
Ngày 21 - 10- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Thẩm phán:

Ông Tô Văn Thịnh

Ông Nguyễn Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 66/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Trọng N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Trọng N, sinh năm 1993 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lái xe; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị T; có vợ Vũ Thị Ngọc A và 01 con; tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 11/9/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Trọng N 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/9/2018 về tội “Đánh bạc”; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2027/QĐ-XPVPHC ngày 11/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Trọng N bằng hình phạt tiền 10.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ pháo trái phép”, bị cáo đã chấp hành xong; bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/4/2021 đến ngày

22/4/2021 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt)

-Ngoài ra trong vụ án còn có 04 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hồng S là bảo vệ trông coi lán công trình xây dựng tại bờ đê thuộc thôn H, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 13/4/2021 Đỗ Hồng S sau khi tổ chức ăn cơm, uống rượu cùng với Nguyễn Văn T, Đinh Trung K và Mai Văn L, Nguyễn Văn H đều trú tại thôn L, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình xong thì S rủ mọi người đánh bạc, T và K đồng ý. Đỗ Hồng S lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở lán rồi cùng với T, K ngồi luân tại chiếu đã trải sẵn ở lán để đánh bạc còn các anh L và H ngồi xem không tham gia đánh bạc.

Trước khi vào đánh bạc Đỗ Hồng S, Nguyễn Văn T, Đinh Trung K thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, mức cá cược mỗi ván thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất là 140.000 đồng. Đỗ Hồng S, Nguyễn Văn T, Đinh Trung K bắt đầu ngồi đánh bạc từ khoảng 22 giờ 30 phút ngày 13/4/2021 đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày thì có Nguyễn Huỳnh Đ đến lán chơi thấy mọi người đang đánh bạc nên Nguyễn Huỳnh Đ đã ngồi xuống cùng tham gia đánh bạc với Đỗ Hồng S, Nguyễn Văn T, Đinh Trung K. Khoảng 00 giờ 00 phút ngày 14/4/2021, Nguyễn Trọng N đến lán chơi thấy mọi người đang đánh bạc nên đã tham gia đánh bạc với Đỗ Hồng S, Nguyễn Văn T, Đinh Trung K, Nguyễn Huỳnh Đ.

Đỗ Hồng S, Nguyễn Văn T, Đinh Trung K, Nguyễn Huỳnh Đ và Nguyễn Trọng N đánh bạc đến hồi 00 giờ 25 phút ngày 14/4/2021 đã bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 8.220.000 đồng; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài; 01 chiếu cói. Thu trong ví và túi quần trên người Nguyễn Trọng N số tiền 45.000.000 đồng; thu trong ví và túi quần trên người Nguyễn Văn T số tiền 8.500.000 đồng; trong ví và túi quần trên người Nguyễn Huỳnh Đ số tiền 1.000.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã chứng minh số tiền mà Đỗ Hồng S, Nguyễn Văn T, Đinh Trung K, Nguyễn Huỳnh Đ và Nguyễn Trọng N sử dụng vào mục đích đánh bạc là 17.720.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Nho Q, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh “Đánh bạc”; mức hình phạt tù phạt tiền 27.000.000 đồng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Đỗ Hồng S, Nguyễn Văn T, Đinh Trung K, Nguyễn Huỳnh Đ; về xử lý vật chứng; quyền kháng cáo cho các bị cáo và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình có Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọng N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: Điều 336; Điều 337; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình theo hướng áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, chuyển từ hình phạt tiền sang hình phạt tù đối với bị cáo Nguyễn Trọng N.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 14/4/2021 đến ngày 22/4/2021, bị cáo phải chấp hành tiếp 05 tháng 21 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Trọng N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Trọng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút ngày 13/4/2021 đến 00 giờ 25 phút ngày 14/4/2021 tại lán công trình xây dựng tại bờ đê thuộc thôn H, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình các bị cáo Đỗ Hồng S, Nguyễn Văn T, Đinh Trung K, Nguyễn Huỳnh Đ và Nguyễn Trọng N đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức “đánh liêng” sát phạt nhau được thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 17.720.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọng N, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HS-ST ngày 11/9/2018 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Trọng N 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/9/2018 về tội “Đánh bạc”, theo quy định của pháp luật tính đến ngày 11/3/2021, bị cáo Nguyễn Trọng N mới chấp hành xong thời gian thử thách của bản án nêu trên. Theo quy định tại điểm khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự quy định trường hợp đương nhiên được xóa án tích “*nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn: 01 năm trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng được hưởng án treo*”. Ngày 13/4/2021 bị cáo lại phạm tội mới trong khi chưa được xóa án tích

của bản án nêu trên. Tuy nhiên tại phần lý lịch của bị cáo Nguyễn Trọng N cũng như phần nhận định của bản án sơ thẩm số 73/2021/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình không xác định đây là tiền án mà chỉ xác định bị cáo có nhân thân xấu là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Vì xác định tiền án không đúng nên dẫn đến quyết định của bản án hình sự sơ thẩm nêu trên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N. Do vậy bản án sơ thẩm đã áp dụng quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt chính là phạt tiền bị cáo số tiền 27.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước là không đúng, không tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm và hành vi phạm tội của bị cáo, không đủ sức răn đe chính bản thân bị cáo cũng như không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 01/QĐ-VKS ngày 15/9/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 17/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọng N theo hướng xác định bị cáo có tiền án về tội “Đánh bạc”, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo Nguyễn Trọng N và phòng ngừa chung cho xã hội. Do bị cáo bị xử phạt bằng hình phạt tù có thời hạn nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự mới phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận Quyết định kháng nghị số: 01/QĐ-VKS ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình; sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2021/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Tòa án

nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Trọng N.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ đi 09 ngày tạm giữ trước (từ ngày 14/4/2021 đến ngày 22/4/2021), bị cáo còn phải chấp hành tiếp 05 (năm) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Trọng N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/10/2021.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND huyện N (5 bản);
 - VKSND huyện N (1 bản);
 - CA huyện N (1 bản);
 - Chi cục THADS huyện N (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Thảo

